

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

-----o0o-----

Số: 950/2023/BC-CKNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Năm 2022)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh  
- Ủy ban giám sát tài chính quốc gia

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank – Agriseco
- Địa chỉ Trụ sở chính: Tòa nhà Artex, 172 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại: 02462762666 - Fax: 02462765666
- Vốn điều lệ: 2.120.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: AGR
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022	28/06/2022	- Thông qua các Báo cáo gồm: Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			ty và Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Ban kiểm soát; - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; - Thông qua Phương án Xử lý số dư Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ; - Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu; - Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022; - Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Tiền lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; - Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán được thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022; - Thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản: Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Quy chế hoạt động của HĐQT.

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Năm 2022, HĐQT họp trực tiếp 07 kỳ và họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản 29 lần.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT
1	Ông Phan Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	22/6/2019	-
2	Ông Mai Khắc Chính	Thành viên HĐQT	22/6/2019	-
3	Ông Đinh Ngọc Phương	Thành viên HĐQT	22/6/2019	-
4	Ông Lê Quang Sự	Thành viên HĐQT độc lập	22/6/2019	-
5	Bà Phạm Thị Hồng Thu	Thành viên HĐQT không điều hành	22/6/2019	-

**2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:**

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự (họp trực tiếp)	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Số lần có ý kiến phản hồi (lấy ý kiến bằng văn bản)	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự họp/phản hồi
1	Ông Phan Văn Tuấn	07	100	29	100	-
2	Ông Mai Khắc Chinh	07	100	29	100	-
3	Ông Đinh Ngọc Phương	07	100	29	100	-
4	Ông Lê Quang Sự	07	100	29	100	-
5	Bà Phạm Thị Hồng Thu	07	100	29	100	-

**3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:**

- HĐQT giám sát đầy đủ Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Ban kiểm soát (BKS) hỗ trợ HĐQT trong việc giám sát Ban Tổng Giám đốc.
- Tổng Giám đốc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo HĐQT định kỳ và đột xuất theo Quyết định số 19/2016/QĐ-HĐQT-VP ngày 16/12/2016.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

- Agriseco không thành lập Tiểu ban, HĐQT cử thành viên HĐQT độc lập phụ trách về vấn đề lương thưởng.
- HĐQT thành lập Văn phòng HĐQT và Ban Kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro (KTNB&QTRR) thực hiện đầy đủ các công việc hỗ trợ hoạt động của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:**

### 5.1 Nghị quyết của HĐQT

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	324/NQ - HĐQT	17/01/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt trích lập dự phòng kỳ 31/12/2021	100%
2	325/NQ - HĐQT	28/01/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2021	100%
3	326/NQ - HĐQT	10/2/2022	Nghị quyết về thông qua chiến lược kinh doanh giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030 của Agriseco	100%
4	327/NQ - HĐQT	22/03/2022	Nghị quyết về thông qua việc thực hiện cung cấp dịch vụ cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán và ban hành quy định về cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán	100%
5	328/NQ - HĐQT	23/03/2022	Nghị quyết về các nội dung tại cuộc họp HĐQT lần 1 năm 2022	100%
6	329/NQ - HĐQT	31/03/2022	Nghị quyết về tiếp tục thuê chỗ đặt máy chủ tại Trung tâm dữ liệu	100%
7	330/NQ - HĐQT	4/4/2022	Nghị quyết về việc hỗ trợ cho cán bộ Công ty về điều kiện làm việc khi nhận nhiệm vụ tại Chi nhánh Miền Nam	100%
8	331/NQ - HĐQT	14/04/2022	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ	100%
9	332/NQ - HĐQT	9/5/2022	Nghị Quyết về việc mua mới phần mềm Gateway kết nối với hệ thống ngân hàng điện tử ebanking của Agribank	100%
10	333/NQ - HĐQT	13/05/2022	Nghị quyết về các nội dung tại cuộc họp HĐQT lần 2 năm 2022	100%
11	334/NQ - HĐQT	6/6/2022	Nghị quyết về việc ký Hợp đồng tư vấn phát hành, đại lý phát hành, đại lý đăng ký, lưu ký và đại lý thanh toán trái phiếu Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam phát hành riêng lẻ năm 2022 giữa Agribank và Agriseco	100%
12	335/NQ - HĐQT	7/6/2022	Nghị quyết về các vấn đề biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
13	336/NQ - HĐQT	7/6/2022	Nghị quyết về các nội dung tại cuộc họp HĐQT lần 3 năm 2022	100%
14	337/NQ - HĐQT	22/06/2022	Nghị quyết về bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh Miền Nam	100%
15	338/NQ - HĐQT	28/6/2022	Nghị quyết về triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16	339/NQ - HĐQT	11/7/2022	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn vốn khả dụng bán niên/ năm 2022	11/7/2022
17	340/NQ - HĐQT	11/7/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt trích lập dự phòng kỳ 30/06/2022	11/7/2022
18	341/NQ - HĐQT	15/07/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt mức trích lập đối với Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi của người lao động năm 2021	15/07/2022
19	342/NQ - HĐQT	20/07/2022	Nghị quyết về việc tiếp tục gia hạn thuê địa điểm Trụ sở chính tại Tầng 4 và Tầng 5 Tòa nhà Artex, 172 Ngọc Khánh, Giảng Võ, Ba Đình, HN	20/07/2022
20	343/NQ - HĐQT	29/07/2022	Về việc thông qua phương án tiếp thị, truyền thông bằng hình thức Thuê biển quảng cáo tầm lớn năm 2022	29/07/2022
21	344/NQ - HĐQT	8/8/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương chi Quỹ phúc lợi để tổ chức cho cán bộ nhân viên Công ty đi nghỉ dưỡng năm 2022	8/8/2022
22	345/NQ - HĐQT	15/08/2022	Nghị quyết về việc thanh lý tài sản cố định hết khấu hao, không còn sử dụng	15/08/2022
23	346/NQ - HĐQT	15/08/2022	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương mua thiết bị phòng họp cho Trụ sở chính và các Chi nhánh	15/08/2022
24	347/NQ - HĐQT	24/08/2022	Nghị quyết về việc triển khai các hoạt động tiếp thị, truyền thông bằng hình thức tặng quà tri ân khách hàng, đối tác	24/08/2022
25	348/NQ - HĐQT	24/08/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt mức phí sử dụng vốn và đơn giá tiền lương năm 2022	24/08/2022
26	349/NQ - HĐQT	5/9/2022	Nghị quyết về việc ký hợp đồng tư vấn phát hành, tư vấn niêm yết, đại lý phát hành, đại lý đăng ký, lưu ký và Hợp đồng quản lý trái chủ chưa lưu ký Trái phiếu NHNo&PTNTVN phát hành ra công chúng năm 2022 giữa Agribank và Agriseco	5/9/2022
27	350/NQ - HĐQT	6/9/2022	Nghị quyết về việc Ban hành quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của CTCP Chứng khoán Agribank	6/9/2022
28	351/NQ - HĐQT	8/9/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương và nhân sự dự kiến bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Tự doanh và Bảo lãnh phát hành	8/9/2022
29	352/NQ - HĐQT	13/09/2022	Nghị quyết về Phê duyệt chủ trương và nhân sự dự kiến bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc	13/09/2022
30	353/NQ - HĐQT	22/9/2022	Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 349/NQ-HĐQT ngày 05/9/2022 của Hội đồng quản trị về việc ký Hợp đồng tư vấn phát hành, tư vấn niêm yết, đại lý phát hành, đại lý đăng ký, lưu ký và Hợp đồng quản lý trái chủ chưa lưu ký trái phiếu Ngân hàng	22/9/2022

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phát hành ra công chúng năm 2022 giữa Agribank và Agriseco	
31	354/NQ - HĐQT	27/09/2022	Nghị quyết về các nội dung tại cuộc họp HĐQT lần 5 năm 2022	27/09/2022
32	355/NQ - HĐQT	18/10/2022	Nghị quyết về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi tại Agriseco	18/10/2022
33	356/NQ - HĐQT	31/10/2022	Nghị quyết về các nội dung tại kỳ họp HĐQT lần 6 năm 2022	31/10/2022
34	357/NQ - HĐQT	1/11/2022	Nghị quyết về việc mua lịch Bloc tặng khách hàng, đối tác nhân dịp năm mới 2023	1/11/2022
35	358/NQ - HĐQT	1/11/2022	Nghị quyết về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	1/11/2022
36	359/NQ - HĐQT	29/11/2022	Nghị quyết về công tác nhân sự giữ chức vụ Tổng Giám đốc	29/11/2022
37	360/NQ - HĐQT	21/12/2022	Nghị quyết về việc ban hành Quy định về quản lý người sử dụng hệ thống phần mềm của CTCP Chứng khoán Agribank	21/12/2022
38	361/NQ - HĐQT	27/12/2022	Nghị quyết về việc miễn, giảm lãi các hợp đồng đặt cọc mua chứng khoán chưa niêm yết của KH Trung Việt Bình	27/12/2022

### 5.2 Quyết định của HĐQT

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	184/QĐ-CT.HĐQT	28/01/2022	Quyết định về việc chuyển xếp lương đối với lao động quản lý thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT
2	185/QĐ-CT.HĐQT	28/01/2022	Quyết định về việc chuyển xếp lương đối với lao động quản lý thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT
3	186/QĐ-CT.HĐQT	16/03/2022	Quyết định về việc điều động bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Miền Nam
4	187/QĐ-CT.HĐQT	16/03/2022	Quyết định về việc điều động bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro
5	188/QĐ-HĐQT	22/03/2022	Quyết định về việc Ban hành Quy định về cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
6	189/QĐ-CT.HĐQT	12/4/2022	Quyết định về việc thành lập Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022
7	190/QĐ-CT.HĐQT	20/05/2022	Quyết định về việc dừng giao nhiệm vụ phụ trách điều hành hoạt động Phòng Môi giới và Dịch vụ
8	191/QĐ-CT.HĐQT	20/05/2022	Quyết định về việc giao nhiệm vụ phụ trách điều hành hoạt động Phòng Môi giới và Dịch vụ
9	192/QĐ-HĐQT	20/05/2022	Quyết định về việc thông qua dự án đầu tư giải pháp bảo mật hệ thống công nghệ thông tin tại Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Dự án đầu tư giải pháp bảo mật hệ thống công nghệ thông tin của CTCP chứng khoán Agribank
10	193/QĐ-HĐQT	22/06/2022	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh Miền Nam đối với Ông Nguyễn Hoàng Tùng
11	194/QĐ-HĐQT	6/9/2022	Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của CTCP Chứng khoán Agribank
12	195/QĐ-HĐQT	16/09/2022	Quyết định về việc bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Trưởng Phòng TỰ doanh và bảo lãnh phát hành
13	196/QĐ-HĐQT	18/10/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi tại CTCP Chứng khoán Agribank
14	197/QĐ-HĐQT	1/11/2022	Quyết định về Phương án văn phòng
15	198/QĐ-HĐQT	4/11/2022	Quyết định về việc ban hành Quy định nghiệp vụ đầu tư Trái phiếu Doanh nghiệp
16	199/QĐ-HĐQT	29/11/2022	Quyết định về việc miễn nhiệm chức danh TGD đối với Ông Đinh Ngọc Phương
17	200/QĐ-HĐQT	29/11/2022	Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Quyền TGD đối với Ông Lê Sơn Tùng
18	201/QĐ-HĐQT	14/12/2022	Quyết định về việc ban hành Quy định nghiệp vụ TỰ doanh cổ phiếu ngắn hạn
19	202/QĐ-HĐQT	21/12/2022	Quyết định về việc ban hành Quy định về quản lý người sử dụng hệ thống phần mềm của Agriseco
20	203/QĐ-HĐQT	26/12/2022	Quyết định về việc thành lập Phòng Môi giới và Tư vấn đầu tư
21	204/QĐ-HĐQT	26/12/2022	QĐ về tổ chức và hoạt động của Phòng Môi giới và Tư vấn đầu tư thuộc Agriseco
22	205/QĐ-CT.HĐQT	26/12/2022	Quyết định về việc giao nhiệm vụ phụ trách điều hành hoạt động Phòng Môi giới và Tư vấn đầu tư
23	206/QĐ-HĐQT	26/12/2022	QĐ về thành lập Phòng Dịch vụ chứng khoán

  
 BAN TỔNG QUẢN  
 KHU VỰC  
 BAN



STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
24	207/QĐ-HĐQT	26/12/2022	QĐ về tổ chức và hoạt động của Phòng Dịch vụ chứng khoán thuộc Agriseco
25	208/QĐ-CT.HĐQT	26/12/2022	Quyết định về việc giao nhiệm vụ phụ trách điều hành hoạt động Phòng Dịch vụ chứng khoán
26	209/QĐ-HĐQT	26/12/2022	Quyết định về việc đổi tên phòng Phân tích và tư vấn đầu tư thành phòng Phân tích - Nghiên cứu thuộc TSC Agriseco
27	210/QĐ-HĐQT	26/12/2022	QĐ về tổ chức và hoạt động của Phòng Phân tích - Nghiên cứu thuộc Agriseco
28	211/QĐ-HĐQT	26/12/2022	QĐ về việc giải thể Phòng Môi giới và Dịch vụ thuộc TSC

### III. Ban Kiểm soát (BKS)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Hương Giang	Trưởng BKS	22/06/2019	-	Thạc sỹ kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên BKS	20/11/2014	-	Cử nhân kinh tế
3	Bà Vũ Thị Hạnh	Thành viên BKS	11/06/2018	-	Thạc sỹ kinh tế

#### 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp BKS tham dự (họp trực tiếp)	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Số lần lấy ý kiến bằng văn bản	Tỷ lệ phản hồi (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự họp/phản hồi
1	Bà Lê Hương Giang	16/16	100	100	0			-
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	16/16	100	100	0			-



STT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp BKS tham dự (họp trực tiếp)	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Số lần lấy ý kiến bằng văn bản	Tỷ lệ phản hồi (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự họp/phản hồi
3	Bà Vũ Thị Hạnh	16/16	100	100	0			-

### 3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ vai trò giám sát theo quy định tại Điều lệ Công ty, gồm:

- Giám sát tình hình hoạt động và tài chính: giám sát về công tác quản trị điều hành và công tác quản lý, công tác quản trị rủi ro và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, giám sát việc tuân thủ pháp luật, quy định của pháp luật và của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát trình ĐHCĐ:

+ Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính;

+ Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT;

+ Giám sát tình hình hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021.

### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Đề giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT, Tổng Giám đốc có hồ sơ trình và Chủ tịch HĐQT tổ chức họp trực tiếp/xin ý kiến HĐQT bằng văn bản. Việc tổ chức họp/xin ý kiến được thực hiện đúng quy định.

- Các tài liệu họp, hồ sơ xin ý kiến HĐQT, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT khi ban hành đều được gửi cho BKS theo đúng thể thức, nội dung như đối với các thành viên HĐQT.

- Các báo cáo đánh giá, báo cáo giám sát tuân thủ của BKS đều được gửi tới HĐQT và Tổng Giám đốc.

- BKS phối hợp với HĐQT giám sát Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, có đánh giá tiến độ thực hiện.

- Khi có yêu cầu của BKS, Tổng Giám đốc đã thực hiện cung cấp thông tin để BKS thực hiện nhiệm vụ của mình.
- HĐQT, Tổng Giám đốc đã phối hợp để BKS triển khai kế hoạch hoạt động năm 2022 và thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2021.
- HĐQT, Tổng Giám đốc đã phối hợp để BKS triển khai kiểm tra theo yêu cầu của cổ đông lớn Agribank.
- BKS được mời và tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT theo quy định của Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty.

#### 5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có):

- Trình ĐHCĐ thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Trình ĐHCĐ thông qua Danh sách tổ chức kiểm toán độc lập.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban Điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành
1	Ông Đinh Ngọc Phương	Tổng Giám đốc	15/05/1979	Thạc sỹ kinh tế	Miễn nhiệm ngày 29/11/2022
2	Ông Lê Sơn Tùng	Quyền Tổng Giám đốc	11/03/1983	Kỹ sư điện tử viễn thông	Bổ nhiệm ngày 29/11/2022
2	Ông Nguyễn Đức Thắng	Phó Tổng Giám đốc	20/12/1973	Cử nhân toán kinh tế	28/08/2020
3	Bà Nguyễn Ngọc Lan	Phó Tổng Giám đốc	18/02/1979	Cử nhân luật	30/08/2019

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
-	-	-	-

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty





TT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy CMND/ĐKKD	Ngày cấp
12	Nguyễn Ngọc Lan		Phó Tổng giám đốc		
13	Tăng Thị Trinh		Trưởng phòng kế toán		
14	Thái Anh Sơn		Thư ký công ty, Người được UQ CBTT		
15	Lê Thị Mai Hương		Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro		
16	Nguyễn Thái Quốc		Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro		

i	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Người nội bộ
				Người nội bộ
				Người nội bộ
	18/03/2022			Người nội bộ
		18/03/2022	Điều động sang bộ phận khác	Người nội bộ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

TT	Tên Tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan đến công ty	Số giấy CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam	Cổ đông nắm quyền chi phối	0100686174	17/02/2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội	Ngày 06/6/2022	Nghị quyết 334/NQ-HĐQT ngày 06/6/2022	Hợp đồng tư vấn phát hành, đại lý phát hành, đại lý đăng ký, lưu ký và đại lý thanh toán trái phiếu Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam phát hành riêng lẻ năm 2022 giữa Agribank và Agriseco, giá trị phát hành dự kiến 21.800 tỷ đồng	
2	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam	Cổ đông nắm quyền chi phối	0100686174	17/02/2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội	Ngày 05/9/2022	Nghị quyết 349/NQ-HĐQT ngày 05/9/2022	Hợp đồng tư vấn phát hành, tư vấn niêm yết, đại lý phát hành, đại lý đăng ký, lưu ký và Hợp đồng quản lý trái chủ chưa lưu ký Trái phiếu NHNo&PTNTVN phát hành ra công chúng năm 2022 giữa Agribank và Agriseco, giá trị phát hành dự kiến 3.000 tỷ đồng	
3	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam	Cổ đông nắm quyền chi phối	0100686174	17/02/2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội	Ngày 22/9/2022	Nghị quyết 353/NQ-HĐQT ngày 22/9/2022	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 349/NQ-HĐQT ngày 05/9/2022	

TT	Tên Tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan đến công ty	Số giấy CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
									của Hội đồng quản trị về việc ký Hợp đồng tư vấn phát hành, tư vấn niêm yết, đại lý phát hành, đại lý đăng ký, lưu ký và Hợp đồng quản lý trái chủ chưa lưu ký trái phiếu Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phát hành ra công chúng năm 2022 giữa Agribank và Agriseco, giá trị phát hành dự kiến 10.000 tỷ đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: **không có**.

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **không có**.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: **không có**.

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

#### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại thời điểm cuối kỳ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phan Văn Tuấn		Chủ tịch HĐQT					0	0.00%	
1.1	Phan Văn Thông							0	0.00%	Bố
1.2	Nguyễn Thị Nghĩa							0	0.00%	Mẹ
1.3	Phan Thị Huyền							0	0.00%	Em
1.4	Phan Thị Duyên							0	0.00%	Em
1.5	Đặng Cẩm Hạnh							0	0.00%	Vợ
1.6	Phan Khôi Nguyên							0	0.00%	Con
1.7	Phan Khang Gia							0	0.00%	Con
1.8	Đặng Anh							0	0.00%	Bố vợ
1.9	Lê Thị Hoài Nam							0	0.00%	Mẹ vợ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp
1.10	Hồ Xuân Hòa					
1.11	Nguyễn Tuấn Dũng					
2	Mai Khắc Chính		Thành viên HĐQT			
2.1	Mai Thị Miện					
2.2	Mai Trung Hiệu					
2.3	Mai Duy Tùng					
2.4	Mai Thị Phúc					
2.5	Mai Thị Hương					
2.6	Nguyễn Thị Diệu Linh					
2.7	Mai Thị Hằng					
2.8	Mai Linh					
2.9	Mai Thị Ngân Anh					

Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
0	0.00%	Em rể
0	0.00%	Em rể
0	0.00%	
0	0.00%	Mẹ
0	0.00%	Anh
0	0.00%	Em trai
0	0.00%	Em gái
0	0.00%	Em gái
0	0.00%	Vợ
0	0.00%	Con
0	0.00%	Con
0	0.00%	Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Nguyễn Thị Kim Xuyên							0	0.00%	Mẹ vợ
2.11	Nguyễn Việt Năng							0	0.00%	Em rể
2.12	Nguyễn Lương Sơn							0	0.00%	Em rể
2.13	Trần Thị Thanh							0	0.00%	Chị dâu
2.14	Nguyễn Thị Phương							0	0.00%	Em dâu
2.15	Nguyễn Văn Tĩnh							0	0.00%	Con rể
3	<b>Đình Ngọc Phương</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>					0	0.00%	
3.1	Nghiêm Thị Mỹ							0	0.00%	Mẹ
3.2	Đình Đức Dũng							0	0.00%	Anh
3.3	Đình Mạnh Hùng							0	0.00%	Em trai
3.4	Nguyễn Thị Hà							0	0.00%	Vợ
3.5	Đình Hà Phương Linh							0	0.00%	Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Đình Đức Ngọc Sơn						0	0.00%	Con
3.7	Đình Hà Linh Thư						0	0.00%	Con
3.8	Nguyễn Đức Nam						0	0.00%	Bố vợ
3.9	Lê Thị Nhung						0	0.00%	Mẹ vợ
3.10	Nghiêm Thị Thúy						0	0.00%	Em dâu
3.11	Trần Thị Phượng						0	0.00%	Chị dâu
4	Lê Quang Sự		<b>Thành viên HĐQT</b>				0	0.00%	
4.01	Lê Sâm						0	0.00%	Bố
4.02	Nguyễn Thị Khoa						0	0.00%	Mẹ
4.03	Lê Băng Tâm						0	0.00%	Chị
4.04	Nguyễn Thị Hồng Loan						0	0.00%	Vợ
4.05	Lê Thu Ngân						0	0.00%	Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.06	Lê Kim Châu							0	0.00%	Con
4.07	Nguyễn Tiến Bảo							0	0.00%	Bố vợ
4.08	Vũ Thị Bích Hồng							0	0.00%	Mẹ vợ
4.09	Nguyễn Tiến Quảng							0	0.00%	Anh rể
5	Phạm Thị Hồng Thu		Thành viên HĐQT					1,067	0.00%	
5.1	Phạm Thị Sâm							0	0.00%	Mẹ đẻ
5.2	Phạm Thị Bình							0	0.00%	Chị gái ruột
5.3	Phạm Thị Thúy								0.00%	Em gái ruột
5.4	Ngô Văn Việt							0	0.00%	Chồng
5.5	Ngô Vương							0	0.00%	Con đẻ
5.6	Ngô Thị Mai Phương							0	0.00%	Con đẻ
5.7	Ngô Văn Luận							0	0.00%	Bố chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Lê Sơn Tùng	008C128818	Quyền Tổng Giám đốc	001083005531	23/12/2014	CCS ĐKQL CT & DLQG về DC		0	0.00%	
6.1	Lê Hồng Bôn							0	0.00%	Bố
6.2	Phí Ngọc Bảo							0	0.00%	Mẹ
6.3	Lê Thu Thủy							0	0.00%	Chị gái
6.4	Phùng Thị Hương Giang							0	0.00%	Vợ
6.5	Lê Nam Hưng							0	0.00%	Con sinh năm 2010
6.6	Lê Huy Kiên							0	0.00%	Con sinh năm 2015
6.7	Phùng Văn Quyền							0	0.00%	Bố vợ
6.8	Trương Thị Mai Xuân							0	0.00%	Mẹ vợ
6.9	Tô Thanh Tuấn		Phó Phụ trách Phòng MG & DV					0	0.00%	Anh rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Bùi Đức Thăng		Phó Tổng Giám đốc					11	0.00%	
7.01	Nguyễn Thị Bái							0	0.00%	Mẹ
7.02	Bùi Thị Phương Thảo							0	0.00%	Em
7.03	Trần Thị Mai							0	0.00%	Vợ
7.04	Bùi Minh Đức							0	0.00%	Con
7.05	Bùi Trang Linh							0	0.00%	Con
7.06	Vũ Thị Diệp							0	0.00%	Mẹ vợ
8	Nguyễn Ngọc Lan		Phó Tổng Giám đốc					0	0.00%	
8.1	Nguyễn Đình Tậu							0	0.00%	Bố
8.2	Cao Thị Xanh							0	0.00%	Mẹ
8.3	Mạc Đình Khuyến							0	0.00%	Chồng
8.4	Mạc Đình Minh Bảo							0	0.00%	Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp
8.5	Mạc Phúc Thanh					
8.6	Vũ Thị Nụ					
9	Lê Hương Giang		Trưởng Ban Kiểm soát			
9.1	Lê Duy Kỳ					
9.2	Lý Thị Bích					
9.3	Phạm Bích Ngọc					
9.4	Nguyễn Duy Hiệp					
9.5	Nguyễn Duy Quốc Hưng					
9.6	Trịnh Đức Anh					
9.7	Trịnh Đức Minh					
9.8	Nguyễn Tú Linh					

Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
0	0.00%	Con
0	0.00%	Mẹ chồng
0	0.00%	
0	0.00%	Bố
0	0.00%	Mẹ
0	0.00%	Mẹ chồng
0	0.00%	Bố chồng
0	0.00%	Chồng
0	0.00%	Con
0	0.00%	Con
0	0.00%	Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.9	Lê Hương Lan							0	0.00%	Em gái
9.10	Lê Bích Thảo							10	0.00%	Em gái
9.11	Lê Bình Phương							0	0.00%	Em rể
10	<b>Nguyễn Thị Hồng Nhung</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>					0	0,00%	
10.01	Phí Hồng Thịnh							0	0,00%	Chồng
10.02	Nguyễn Đình An							0	0,00%	Bố đẻ
10.03	Phạm Thị Sâm							0	0,00%	Mẹ đẻ
10.04	Phí Hồng Sơn							0	0,00%	Con
10.05	Phí Hồng Hà							0	0,00%	Con
10.06	Nguyễn Đức Toàn							0	0,00%	Em trai



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.07	Nguyễn Mạnh Thắng						0	0,00%	Em trai
10.08	Nguyễn Thị Hương Nhài						0	0,00%	Em dâu
10.09	Phạm Thị Hương						0	0,00%	Em dâu
11	<b>Vũ Thị Hạnh</b>		<b>Thành viên BKS</b>				0	0.00%	
11.1	Vũ Mão						0	0.00%	Bố đẻ
11.2	Phan Thị Kim Dung						0	0.00%	Mẹ đẻ
11.3	Đỗ Tuấn Anh						0	0.00%	Chồng
11.4	Đỗ Vũ Hạnh Châu						0	0.00%	Con
11.5	Vũ Phương Mai						0	0.00%	Chị gái
11.6	Vũ Quốc Bảo						0	0.00%	Em trai
11.7	Lê Thị Thùy Dương						0	0.00%	Em dâu
11.8	Trần Việt Hà						0	0.00%	Anh rể
12	<b>Tăng Thị Trinh</b>		<b>Trưởng phòng KTTC</b>				0	0.00%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.1	Nguyễn Văn Sơn							0	0.00%	Chồng
12.2	Nguyễn Nhật Nam							0	0.00%	Con
12.3	Nguyễn Thị Tới							0	0.00%	Mẹ đẻ
12.4	Tăng Thị Thùy Linh							0	0.00%	Chị gái
12.5	Dương Hồng Khánh							0	0.00%	Anh rể
12.6	Dương Thị Quế							0	0.00%	Mẹ chồng
13	Thái Anh Sơn		<b>Chánh VP HĐQT, Thư ký công ty, Người được UQ CBTT</b>					0	0.00%	
13.1	Đào Thị Phương Hoa							0	0.00%	Mẹ đẻ
13.2	Trần Thị Thu Huyền							0	0.00%	Vợ
13.3	Thái Minh Quân							0	0.00%	Con, còn nhỏ
13.4	Thái Minh Khôi							0	0.00%	Con, còn nhỏ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.5	Thái Thu Thủy							0	0.00%	Em gái
13.6	Đào Thị Loan							0	0.00%	Mẹ vợ
13.7	Trần Quang Hưng							0	0.00%	Bố vợ
14	Lê Thị Mai Hương		<b>Trưởng Ban KTNB&amp;QTRR</b>					0	0.00%	
14.1	Lê Văn Ngũ							0	0.00%	Bố đẻ
14.2	Lê Thị Chung							0	0.00%	Mẹ đẻ
14.3	Nguyễn Quang Cấp							0	0.00%	Chồng
14.4	Nguyễn Lê Nguyệt Minh							0	0.00%	Con
14.5	Nguyễn Quang Huy							0	0.00%	Con
14.6	Nguyễn Văn Phùng							0	0.00%	Bố chồng
14.7	Nguyễn Thị Cử							0	0.00%	Me chồng
14.8	Lê Thanh Tùng							0	0.00%	Chị
14.9	Lê Tuấn Nghĩa							0	0.00%	Em

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu AGR: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VPHĐQT, HC-NS.



CHỦ TỊCH HĐQT

Phan Văn Tuấn